TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN
Bản án số:62/2019/HS-ST
Ngày: 28/11/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ngọc Thuận.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Xuân Trường

Bà Huỳnh Thị Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thảo Chi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thái Thoại là Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Mai Đỗ P, sinh năm 1999 tại Bình Thuận; nơi cư trú: Thôn 8, xã Mêpu, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Đỗ Hậu G, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị P1, sinh năm 1976, cùng trú tại: Tổ 5, thôn 8, xã Mêpu, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự:

Không; bị cáo bị bắt từ ngày 21/6/2019, hiện bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Đức Linh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn C, sinh năm 1999 tại Bình Thuận; nơi cư trú: Thôn 5, xã Đức Phú, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch:Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị Tuyết L, sinh năm 1978; cùng trú tại thôn 5, xã Đức Phú, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt từ ngày 21/6/2019, hiện bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Đức Linh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Trần Xuân S, sinh năm 1997 tại Bình Thuận; nơi cư trú: Thôn 8, xã Mêpu, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch:Việt Nam; con ông Trần Xuân D, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1977; cùng trú tại thôn 8, xã Mêpu, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo hiện đang được tại ngoại theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 60/2019/HSST-LCCT ngày 20/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Những người làm chứng:*

+ Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn 8, xã Mêpu, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; có mặt tại phiên tòa.

+ Ông Nguyễn Trường N, sinh năm 1987; nơi cư trú: Khu phố 5, thị trấn Võ Xu, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 21/6/2019 các bị cáo Mai Đỗ P, Nguyễn Văn C ,Trần Xuân S cùng tụ tập tại quán Café Hoa Sữa thuộc thôn 5, xã Mêpu, huyện Đức Linh. Mai Đỗ P rủ C và S mua ma túy, C và S đồng ý. C đưa cho P

700.000 đồng là tiền mà C đã nợ của P trước đó và 300.000 đồng là tiền mà P góp để mua ma túy. Sau đó, P nhờ C và S đi đến tiệm cầm đồ của Phạm Quốc Toản sinh năm 1994, trú tại thôn 8, xã Mêpu cầm xe máy của mẹ P với giá 3.000.000 đồng. Sau khi có tiền, P gọi điện cho một người có tên là Tý Bờ ở thị trấn Đức Tài để hỏi mua ma túy thì được Tý Bờ đồng ý. C dùng xe môtô của mình chở P đến Đức Tài để gặp Tý Bờ. Khi đến nơi, C đứng ngoài còn P vào trong nhà gặp và đưa cho Tý Bờ 3.000.000 đồng. Tý Bờ đưa cho P 01 bịch ny lon có chứa ma túy cùng 01 cái nỏ và 01 bịch ny lon. Sau đó vào khoảng 16 giờ 30 phút, C và P về lại quán café Hoa Sữa. C gọi điện cho S và Nguyễn Văn V sinh năm 1990, trú tại thôn 8, xã Mêpu, huyện Đức Linh ra quán, V và S không có phương tiện nên C chạy xe chở S ra quán, S dùng xe của C chở V ra quán. Tại đây, P, C, S và V cùng ngồi xung quanh chiếc bàn nhựa trong một căn chòi, cùng nhau sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng ma túy, V nằm trên võng sử dụng điện thoại còn C, P và S cùng ngồi vừa tiếp tục sử dụng ma túy vừa phân chia ma túy cho vào các bịch nylon nhỏ. Khi phân chia được 07 bịch ny lon thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Linh phát hiện và bắt quả tang P và C cùng vật chứng, S và V bỏ chạy. Đến ngày 22/6/2019 S đến Công an huyện Đức Linh trình diện và khai nhận toàn bộ sự việc.

Vật chứng thu giữ được tại hiện trường gồm:

- 01 bịch ny lon kích thước 2cmx1cm hàn kín bên trong có chứa chất bột màu trắng.

- 01 bịch nylon kích thước 21cmx9cm bên trong có 06 bịch ny lon hàn kín có chứa chất bột màu trắng gồm: 05 bịch nylon kích thước 2cmx1cm, 01 bịch nylon kích thước 3cmx1 cm.

-01 bịch nylon kích thước 5cmx5,5cm hàn kín bên trong chứa chất bột màu trắng.

- 09 bịch nylon được hàn kín ba cạnh, một cạnh để hở bên trong không có gì.

- 01 cây kéo bằng kim loại dài 15,5 cm, 01 ống hút nhựa hàn kín 01 đầu, đầu còn lại cắt nhọn dài 5cm; 06 bật lửa, 01 chai nước giải khát ghi chữ Sting trên nắp có gắn 01 nỏ bằng thủy tinh, 01 điện thoại di động hiệu Nokia, 01 đôi dép màu đỏ

ghi chữ PUWA, 01 đôi dép màu đen ghi chữ Nonobo, 01 đôi dép màu đỏ đen, 01 đôi dép màu xanh đen.

Tại bản kết luận giám định số: 553/KLGĐ-PC09 ngày 26/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận xác định:

- Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 0,0434 gam là Methamphetamine.

- Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 0,2988 gam là Methamphetamine.

- Mẫu M3 gửi giám định có khối lượng 3.2978 gam là Methamphetamine.

Tại cáo trạng số 57/CT-VKS-HS ngày 05/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh truy tố Mai Đỗ P, Nguyễn Văn C, Trần Xuân S ra trước Tòa án nhân dân huyện Đức Linh để xét xử về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh giữ nguyên cáo trạng, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 tuyên bố các bị cáo Mai Đỗ P, Nguyễn Văn C, Trần Xuân S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Riêng bị cáo Trần Xuân S được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ là tình tiết đầu thú được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử: Xử phạt bị cáo Mai Đỗ P mức án từ 18-24 tháng tù, Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C mức án từ 15-18 tháng tù, xử phạt bị cáo Trần Xuân S mức án từ 12-15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy các vật chứng đang thu giữ gồm:

- 01 bịch ny lon kích thước 2cmx1cm có chứa 0,0343 gam Methamphetamine đã lấy mẫu giám định hết được niêm phong trong phong bì số 553/1 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

- 01 bịch nylon kích thước 21cmx9cm bên trong có 06 bịch ny lon hàn kín có chứa 0,1211 gam Methamphetamine còn lại sau giám định gồm: 05 bịch nylon kích thước 2cmx1cm, 01 bịch nylon kích thước 3cmx1cm được niêm phong trong

phong bì số 553/2 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

- 01 bịch nylon kích thước 5cmx5,5cm hàn kín bên trong có chứa 2,7949 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 553/3 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

- 09 bịch nylon được hàn kín ba cạnh một cạnh để hở bên trong không có gì;

- 01 cây kéo bằng kim loại dài 15,5 cm, 01 ống hút nhựa hàn kín 01 đầu, đầu còn lại cắt nhọn dài 5cm; 06 bật lửa, 01 chai nước giải khát ghi chữ Sting trên nắp có gắn 01 nỏ bằng thủy tinh, 01 đôi dép màu đỏ ghi chữ PUWA, 01 đôi dép màu đen ghi chữ Nonobo, 01 đôi dép màu đỏ đen, 01 đôi dép màu xanh đen.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, Model TA-1034 của Mai Đỗ P là công cụ phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Các bị cáo nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát và trình bày lời nói sau cùng như sau: Các bị cáo đều thừa nhận hành vi do mình thực hiện là trái pháp luật, xin giảm nhẹ hình phạt, cam kết cải tạo tốt, không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, vật chứng có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 17 giờ 20 phút tại quán Café Hoa Sữa thuộc thôn 8, xã Mêpu, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; các bị cáo Mai Đỗ P, Nguyễn Văn C và Trần Xuân S đang có hành vi tàng trữ trái phép 3,64 gam Methamphetamine thì bị Công an huyện Đức Linh bắt quả tang.

[2] Về vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng không lớn. Bị cáo P là người khởi

xướng, rủ rê bị cáo C đi mua ma túy và rủ bị cáo S sử dụng ma túy, bị cáo cũng góp tiền nhiều hơn bị cáo C và trực tiếp giao dịch để mua ma túy. Vì vậy bị cáo Mai Đỗ P là người có vai trò chính trong vụ án này, bị cáo P phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo C và bị cáo S. Bị cáo C là người được P rủ rê, nhưng đã thực hiện hành vi phạm tội một cách tích cực, đã góp tiền và sử dụng xe môtô của mình chở bị cáo P đi mua ma túy, cùng bị cáo P và S phân chia ma túy vào các bịch ny lon để tàng trữ, bị cáo C có vai trò là người giúp sức tích cực cho bị cáo P, nên bị cáo C chịu mức án thấp hơn mức án mà bị cáo P phải chịu nhưng cao hơn mức án bị cáo S phải chịu. Bị cáo S tuy không góp tiền và trực tiếp tham gia vào quá trình mua ma túy, tuy nhiên khi nghe bị cáo P rủ bị cáo C mua ma túy và nhờ bị cáo cùng với bị cáo C đi cầm xe thì bị cáo S không phản đối, đã cùng C đi cầm xe của P lấy tiền cho bị cáo P mua ma túy và cùng các bị cáo P và C sử dụng và phân chia ma túy vào các bịch nylon nhỏ nhằm mục đích để tàng trữ ma túy, do đó bị cáo S phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò là người giúp sức trong vụ án và cần áp dụng mức hình phạt dưới mức hình phạt của bị cáo P và bị cáo C là phù hợp.

[3] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, phạm tội nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, là mầm móng gây ra các tệ nạn xã hội và các tội phạm hình sự khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Do vậy, cần phải có mức án tương xứng với hành vi và mức độ phạm tội của từng bị cáo để giáo dục các bị cáo thành người công dân tốt và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại tiết 1điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo Trần Xuân S sau khi bỏ trốn đã tự giác đến Công an huyện Đức Linh để trình diện, vì vậy bị cáo S được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ là tình tiết đầu thú được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Xét thấy bị cáo S là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; có nơi cư trú rõ ràng, có 02 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và tình tiết đầu thú được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò không đáng kể trong vụ án, chỉ là người giúp sức là cắt bịch ny lon để bị cáo P và C tàng trữ trái phép chất ma túy phục vụ cho mục đích cá nhân của bị cáo P và C. Theo đơn xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú của bị cáo và phiếu xét nghiệm ma túy của Trung tâm y tế huyện Đức Linh thì trong thời gian trước và sau khi phạm tội bị cáo không có hành vi vi phạm pháp luật. Trong thời gian được tại ngoại chờ xét xử, bị cáo không sử dụng ma túy. Vì vậy theo đề nghị của Viện kiểm sát không cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đối với bị cáo P là người có vai trò chính trong vụ án, bị cáo C tham gia tích cực cùng bị cáo P trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội nên cần phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[7] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[8] Về nội dung khác của vụ án: Đối tượng Trần Văn Tình(Tý Bờ) hiện không có mặt tại địa phương và không biết ở đâu nên không xem xét trong vụ án này.

[9] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- 01 Điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, Model TA-1034 của Mai Đỗ P là phương tiện mà P đã sử dụng để liên lạc để mua ma túy. Vì vậy cần tịch thu để sung vào ngân sách Nhà nước là đúng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 46 và điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của BLTTHS năm 2015.

- 0,1211 gam Methamphetamine trong 05 bịch nylon có kích thước 2cm x 1cm và 01 bịch nylon có kích thước 3cm x1cm còn lại sau giám định được niêm

phong trong phong bì số 553/2 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận;

- 2,7949 gam Methamphetamine trong 01 bịch ny lon có kích thước 5cm x5,5cm còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 553/3 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỷ thuật hình sự Cong an tỉnh Bình Thuận;

Số lượng Methamphetamine thu giữ nêu trên là chất do Nhà nước độc quyền quản lý, cấm tàng trữ trái phép. Vì vậy cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 46 và c khoản 1 Điều 47 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và theo quy định tại điều 106 của BLTTHS năm 2015.

- 01 bịch ny lon được niêm phong trong phong bì số 553/1 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận; 01 cây kéo bằng kim loại dài 15,5 cm; 01 ống hút nhựa hàn kín 01 đầu, đầu còn lại cắt nhọn dài 5cm; 06 bật lửa là các phương tiện được các bị cáo sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần tịch thu tiêu hủy theo quy định a khoản 1 Điều 46 và a khoản 1 Điều 47 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ năm 2017 và theo quy định tại điều 106 của BLTTHS năm 2015.

- 01 chai nước giải khát ghi chữ Sting trên nắp có gắn 01 nỏ bằng thủy tinh; 09 bịch ny lon được hàn kín ba cạnh là vật không còn giá trị sử dụng. Vì vậy cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- 01 đôi dép màu đỏ ghi chữ PUWA, 01 đôi dép màu đen ghi chữ Nonobo; 01 đôi dép màu đỏ đen; 01 đôi dép màu xanh đen, là tài sản của các bị cáo và của nhân chứng Nguyễn Văn V, lẽ ra trong quá trình điều tra và truy tố thì Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát phải làm rõ và trả lại cho các bị cáo và nhân chứng. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay các bị cáo và người làm chứng không có yêu cầu nhận lại tài sản mà đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát. Do đó, cần tịch thu tiêu hủy các tài sản trên theo quy định tại Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 là phù hợp.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[11] Về áp dụng án lệ: Không.

[12] Về án phí: Các Bị cáo Mai Đỗ P, Nguyễn Văn C, Trần Xuân S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Mai Đỗ P, Nguyễn Văn C, Trần Xuân S phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1.1 Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; tiết 1 điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, tuyên xử:

- Phạt bị cáo Mai Đỗ P 24 tháng tù giam; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 21/6/2019.

- Phạt bị cáo Nguyễn Văn C 18 tháng tù giam; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 21/6/2019.

1.2 Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; tiết 1 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, tuyên xử:

- Phạt bị cáo Trần Xuân S 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời hạn thử thách là 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/11/2019).

Giao bị cáo Trần Xuân S cho Ủy ban nhân dân xã Mêpu, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; gia đình bị cáo Trần Xuân S có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Mêpu trong việc giám sát, giáo dục bị cáo S.

Trường hợp bị cáo Trần Xuân S thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Trần Xuân S cố ý vi phạm nghĩa vụ theo

quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Trần Xuân S phải chấp hành hình phạt tù 15 tháng của bản án này.

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46 và điểm a,c khoản 1 Điều 47 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của BLTTHS năm 2015; tuyên xử:

2.1. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 Điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, Model TA-1034 của Mai Đỗ P.

2.2. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 bịch ny lon được niêm phong trong phong bì số 553/1 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận;

- 0,1211 Methamphetamine trong 05 bịch nylon có kích thước (2x1)cm và 01 bịch nylon có kích thước 3cm x1cm còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 553/2 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỷ thuật hình sự Cong an tỉnh Bình Thuận;

- 2,7949 gam Methamphetamine trong 01 bịch ny lon có kích thước 5cm x5,5cm còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 553/3 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỷ thuật hình sự Cong an tỉnh Bình Thuận;

- 01 cây kéo bằng kim loại dài 15,5 cm; 01 ống hút nhựa hàn kín 01 đầu, đầu còn lại cắt nhọn dài 5cm; 06 bật lửa.

- 01 chai nước giải khát ghi chữ Sting trên nắp có gắn 01 nỏ bằng thủy tinh; 09 bịch ny lon được hàn kín ba cạnh.

- 01 đôi dép màu đỏ ghi chữ PUWA, 01 đôi dép màu đen ghi chữ Nonobo; 01 đôi dép màu đỏ đen; 01 đôi dép màu xanh đen.

(Các vật chứng bị tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước và tiêu hủy nêu trên đang được lưu giữ tại Tòa án nhân dân huyện Đức Linh).

3/ Về án phí: Buộc các bị cáo Mai Đỗ P, Nguyễn Văn C, Trần Xuân S, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Án phí nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh.

4/ Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 28/11/2019, để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm./.

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND, Công an huyện Đức Linh;
- TTLLTP-QG, Sở Tư pháp Bình thuận;
- Chi cục THADS huyện Đức Linh;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Ngọc Thuận